

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 – LÀO CAI**

Bản án số: 22/2026/HSST
Ngày 19-5-2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 – LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Vinh và bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lào Cai tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hải Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Lào Cai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2026/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Đức H, sinh ngày 13 tháng 6 năm 1974, tại xã L, tỉnh Lào Cai; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai; số căn cước công dân: 015074000420, cấp ngày 02/4/2021, nơi cấp: Cục C – Bộ C1. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ và tên bố: Đỗ Đình L, họ và tên mẹ: Trần Thị Đ (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị P (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân; năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/12/2025, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. Bị cáo có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Thanh S, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai, có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đỗ Quang M, sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai, vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Phạm Duy H1, sinh năm 1993, nơi cư trú: Thôn B, xã L, tỉnh Lào Cai, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 24/12/2025, Đỗ Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 59P1-22651 đến Trung tâm y tế K để lấy thuốc ARV nhưng không thấy có người phát thuốc nên đi về. Khi về đến ngã tư thuộc địa phận thôn I, xã L, tỉnh Lào Cai thì gặp Vũ Hồng Q, H hỏi mua ma túy của Q và hỏi mượn luôn bộ đồ để sử dụng ma túy thì Q đồng ý. Sau đó Q đi về lấy ma túy và một gói đồ gồm 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu bên trong chứa ma túy, 01 đoạn ống kim loại nhỏ và 01 đoạn ống thủy tinh (cóng) đưa cho H. H trả tiền cho Q 1.200.000 đồng rồi đi về nhà.

Hoàng Thanh S là cháu, con của chị gái H đi chơi về và ngủ ở nhà H từ tối hôm trước 23/12/2025. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi S ngủ trưa dậy đang ngồi tại ghế trong phòng khách nhà H thì H cầm 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy, 01 đoạn ống kim loại nhỏ và 01 đoạn “cóng” thủy tinh để lên bàn uống nước và hỏi S “Có chơi không?”, thì S bảo “Có”. Sau đó S tự lấy một vỏ chai bằng nhựa có dán nhãn “STING” có sẵn trên bàn mang vào nhà vệ sinh đổ nước vào chai rồi quay lại ghế ngồi, Sơn lắp đoạn ống kim loại nhỏ H bỏ ra trước đó vào đầu gas của bật lửa. H dùng dao lam cắt một đầu của đoạn ống nhựa chứa ma túy và đưa cho S. S cầm đoạn ống nhựa chứa ma túy đổ vào một đầu đoạn “cóng” thủy tinh. Sau đó, S dùng tay cầm đầu còn lại của đoạn “cóng” và một đầu của chiếc ống hút bằng nhựa có sẵn trên bàn vào miệng chai nhựa, dùng một tay giữ và bịt kín miệng chai, tay còn lại cầm bật lửa đã được lắp đoạn ống kim loại trước đó đốt làm tan chảy ma túy đá trong “cóng” tạo thành khối và dùng miệng ngậm đầu còn lại của chiếc ống hút để hút trực tiếp khối ma túy vào cơ thể. S hút được 03 hơi thì đặt các dụng cụ sử dụng ma túy xuống bàn thì H cầm luôn lên để sử dụng hút ma túy vào cơ thể. Sau đó, S nằm ở ghế, còn H đi xuống đệm nằm ngủ.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, S cầm đoạn “cóng” thủy tinh vừa dùng ra khu vườn phía sau nhà H để vứt, sau đó S đi về nhà lấy áo khoác mặc và quay lại nhà H, nằm ở ghế và xem điện thoại. 20 giờ cùng ngày, M đến nhà H rủ S đi chơi N, nhưng S không đi nên M đi về. H và S ngủ tại nhà H đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/12/2025 thì Công an đến kiểm tra phát hiện H và S đang ở trong nhà có biểu hiện nghi vấn liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì S và H khoá trái cửa và cố thủ trong nhà. Khi được Công an yêu cầu mở cửa thì S trèo lên tường, chui qua lỗ thông gió nhà vệ sinh bỏ chạy ra đường nhưng bị truy đuổi và bắt giữ. Tổ công tác yêu cầu H mở cửa nhưng H cầm 01 con dao và giữ cửa không mở. Khi Công an phá cửa vào thì H đang ngồi ở ghế, chân và tay có nhiều vết cứa đang chảy máu nên được vào Trung tâm y tế K để sơ cứu vết thương.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của H phát hiện, thu giữ: 01 chai nhựa không có nắp, trong suốt, có dán nhãn in chữ STING; 01 dao lam; 01 ống nhựa dạng ống hút màu tím dài khoảng 20 cm; 01 đoạn ống kim loại dài khoảng 05 cm; 01 đoạn ống nhựa được hàn một đầu, một đầu hở màu vàng dài khoảng 02 cm; 02 bật lửa; 01 điện thoại di động loại Iphone 15 Promax màu xám. 01 xe mô tô, nhãn hiệu

YAMAHA, loại SIRIUSR, màu sơn đen vàng, mang BKS: 59P1-226.51, xe đã qua sử dụng, 01 con dao có tổng chiều dài 19cm, chuôi dao bằng nhựa.

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Đỗ Đức H và Hoàng Thanh S với kết quả: Dương tính với ma túy nhóm Methamphetamine.

Ngày 02/01/2026, Cơ quan điều tra truy tìm thấy đoạn ống thủy tinh bị nứt vỡ một đầu, trong ống ám khói đen (chiếc cống) do Hoàng Thanh S vứt ra vườn phía sau nhà H ngày 24/12/2025.

Ngày 13/01/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L đã tiến hành khám xét người, nơi ở, đồ vật của Vũ Hồng Q tại thôn I, xã L, tỉnh Lào Cai. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Quá trình điều tra, Q không thừa nhận đã bán ma túy cho H và không có tài liệu chứng cứ gì chứng minh như H đã khai.

Tại Kết luận giám định số: 23/KL-KTHS ngày 08/01/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh L kết luận: Chất màu đen bám dính trong đoạn ống thủy tinh bị vỡ một đầu trong phong bì niêm phong, ký hiệu M gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng.

Bản cáo trạng số: 04/CT-VKS-KV2 ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai truy tố bị cáo Đỗ Đức H về tội “ *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức H về tội “ *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 255; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức H từ 04 đến 05 năm tù;

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

V vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 ống nhựa; 01 đoạn ống kim loại; 01 chai nhựa, 01 dao lam; 01 bật lửa màu tím; 01 đoạn ống nhựa được hàn nẹp một đầu, một đầu hở; 01 bật lửa màu đỏ; 01 cống thủy tinh được niêm phong; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 01 (một) túi nilon; 01 con dao. Trả lại cho bị cáo Đỗ Đức H 01 điện thoại di động; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUSR, màu sơn đen vàng, mang BKS: 59P1-226.51, xe cũ đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt đúng người đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên; Kết luận giám định của Phòng K1 Công an tỉnh L; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai, việc vắng mặt họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử khách quan, toàn diện đối với vụ án. Căn cứ các Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa có nhiều tình tiết không phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên lời khai ban đầu ngày 25/12/2025 (bút lục số 89) của bị cáo đều phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 24/12/2025 Đỗ Đức H đã cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và địa điểm là nhà ở của mình tại thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai cho Hoàng Thanh S sử dụng đưa chất ma túy vào cơ thể. Do đó, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Lào Cai đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu rõ việc cung cấp ma túy, dụng cụ và địa điểm cho người khác sử dụng đưa chất ma túy vào cơ thể là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng chống và kiểm soát chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội. Thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo rất kém. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo quanh co, không thành khẩn nhằm chối tội, không có ý thức ăn năn hối cải. Do đó, cần xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng người tội phạm nói chung.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị Tòa án xét xử và đi cải tạo nhiều lần, trong đó có lần bị xử về nhóm tội ma túy nhưng bị cáo không lấy làm bài học để sửa đổi mà lại tiếp tục phạm tội. Quá trình tham gia tố tụng, bị cáo chỉ khai báo thành

khẩn ngay khi bị bắt, sau đó bị cáo thay đổi lời khai, khai báo gian dối, quanh co nhằm trốn tội nên bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề khác có liên quan:

[7.1] Đối với Hoàng Thanh S là người sử dụng trái phép chất ma túy do bị cáo H tổ chức. Quá trình điều tra xác định S không thực hiện theo sự phân công điều hành, không tham gia bàn bạc, không góp tiền mua ma túy, không tham gia chuẩn bị công cụ, đồ vật để sử dụng ma túy nên S không có vai trò đồng phạm với H về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của S không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a Bộ luật hình sự nên Cơ quan Công an đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với S là phù hợp.

[7.2] Đối với Vũ Hồng Q người mà H khai đã bán ma túy cho H ngày 25/12/2025. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra nhưng ngoài lời khai của H ra không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy giữa H và Q. Q không thừa nhận việc bán ma túy và cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy cho H. Do đó chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Vũ Hồng Q.

[8] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 ống nhựa, hình trụ tròn dạng ống hút, màu tím; 01 đoạn ống kim loại được cuốn tròn thành hình nón thuôn dài; 1 chai nhựa không có nắp có dán nhãn mác in chữ "STING"; 01 dao lam trên mặt có chữ "CROMA"; 01 bật lửa màu tím; 01 bật lửa màu đỏ; 01 đoạn ống nhựa được hàn nẹp một đầu, một đầu hở, màu vàng; 01 công thuỷ tinh được niêm phong trong phòng bì; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 (một) túi nilon đều là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và là vật đã cũ, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ

- Đối với 01 con dao có tổng chiều dài 19cm, chuôi dao bằng nhựa dài 09cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 02 cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUSR, màu sơn đen vàng, mang BKS: 59P1-226.51, xe cũ đã qua sử dụng là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2025.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 ống nhựa, hình trụ tròn dạng ống hút, màu tím, dài khoảng 20cm; 01 đoạn ống kim loại được cuốn tròn thành hình nón thuôn dài, có đầu hở, đầu to bên dưới gắn thêm 03 đoạn ống nhựa có hở đầu, tổng chiều dài đoạn ống khoảng 05 cm; 01 chai nhựa, không có nắp, chai trong suốt, có dán nhãn mác in chữ "STING"; 01 dao lam trên mặt có chữ "CROMA", đã cũ, qua sử dụng; 01 bật lửa màu tím trên nắp chắn gió bật lửa có chữ "H-VIET", bật lửa cũ, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống nhựa được hàn nẹp một đầu, một đầu hở, màu vàng, dài khoảng 02cm; 01 bật lửa màu đỏ, không có nắp chắn gió, trên thân có dán nhãn chữ "HOA VIỆT"; 01 công thủy tinh được niêm phong bì do phòng K1 Công an tỉnh L phát hành, mặt trước có ghi: "Đồ vật tìm thấy trong quá trình truy tìm tại thôn A, xã L, tỉnh Lào Cai ngày 02/01/2026 (Sau khi giám định)" mặt sau phong bì các mép được dán kín có họ tên, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong vật chứng và các hình dấu tròn đỏ của phòng K1 - Công an tỉnh L; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và 01 (một) túi nilon.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Đức H 01 con dao có tổng chiều dài 19cm, chuôi dao bằng nhựa dài 09cm, lưỡi dao bằng kim loại bản rộng nhất 02 cm; 01 (một) phong bì do Công an xã L phát hành, một mặt có ghi chữ “điện thoại di động của Đỗ Đức H thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở (sau khi kiểm tra)”. Mặt sau phong bì được dán kín các mép, có đầy đủ họ tên, chữ ký của các thành phần tham gia biên bản và các hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L; 01 xe mô tô, nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUSR, màu sơn đen vàng, mang BKS: 59P1-226.51, xe cũ đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 20/4/2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Lào Cai và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Đức H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSNDKV2 Lào Cai;
- CQCSĐTCA tỉnh Lào Cai;
- HSNV-CA tỉnh LC;
- Phòng THADS khu vực 2 - LC;
- Phân trại tạm giam Lục Yên, Trại tạm giam số 2 – Lào Cai
- B cáo (Phân trại TG LY);
- Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ; THAHS; TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Thu Hương